

Nội dung bài viết

1. [Bài văn mẫu 1: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài hay](#)
2. [Bài văn mẫu 2: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài siêu hay](#)
3. [Bài văn hay 3: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài](#)
4. [Dàn ý chi tiết: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài](#)

Bài văn mẫu 1: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài hay

Kim Lân là nhà văn chuyên viết về người nông dân, viết về cuộc sống ở nông thôn đầy những cơ cực bày ra trước mắt. Vợ nhặt là một truyện ngắn xuất sắc tại đây đã khắc họa thành công tình huống “nhặt vợ” độc đáo. Cùng gặp gỡ số phận người phụ nữ, ta gặp Nguyễn Minh Châu, phía sau con người nghèo khổ ông cũng thể hiện một tấm lòng của mình với nhân vật người phụ nữ. Thị, và người đàn bà hàng chài đã để lại cho ta nhiều ấn tượng khó phai mờ..

Nhân vật người vợ nhặt xuất thân trong truyện ngắn vợ nhặt và được xây dựng với những tính cách qua ngòi bút góc nhìn của Kim Lân. Tại đây ông đã cho ta thấy một vẻ đẹp tiêu biểu của người phụ nữ, dù có trải qua khốn khổ vẫn đẹp sáng một tâm hồn hướng về cái đẹp, cái thiện.

Phía sau cảnh tình bị trôi dạt trong đói nghèo là một trái tim ham sống đến mãnh liệt và tốt cùng. Người đàn bà ấy đã chỉ vì “cơm trắng mấy giò” vì “4 cái bát bánh đúc” đã theo Tràng về làm vợ. Phía sau cái nhếch nhác và đói khổ lại là một tâm hồn có hiểu biết có ý tứ biết bao. Khi mới về nhà Tràng thị rất ý tứ, chỉ dám ngồi mép giường, những hành động ngại ngùng thật nữ tính.

Bên trong cái chao chát, chồn lỏn lúc gặp Tràng, lại là một tâm hồn cực kỳ hiên lành và hiên hậu, đúng mực biết lo toan cho gia đình. Sáng sớm Tràng thức dậy đã thấy nhà cửa sạch tinh tươm, là cô vợ mới của Tràng đã giúp Tràng đó.

Còn, đối với người đàn bà hàng chài. Cuộc sống mưu sinh đã nhấn chìm bà thành một con người xấu xí, nghèo đói. Người đàn bà là nhân vật chính trong câu truyện, giữ vai trò quan trọng thể hiện nội dung tư tưởng của tác phẩm. Qua nhân vật này ta thấy được sự khắc họa rõ nét và sinh động của nhà văn, theo lối tương phản giữa vẻ bên ngoài và tâm hồn đẹp bên trong. Giữa ngoại hình và phẩm chất của bà.

Người đàn bà hàng chài có vẻ bên ngoài không mấy ưa nhìn. Khi ngoại hình xấu xí, thô kệch, nhưng lại là một người mẹ hi sinh, nhân hậu và bao dung. Trái tim không khi nào vui tình yêu dành cho con cái của mình. Chỉ cần nhìn thấy chúng ăn no bà đã thấy hạnh phúc. Phía sau vẻ thất học, quê mùa thì ấy lại là một người hiểu biết sâu sắc lẽ đời.

Chính bà đã khiến đầu và Phùng nhận thức lại được hoàn cảnh và cảm thông sâu sắc trân trọng hơn đối với người phụ nữ ấy. Hóa ra đằng sau đó lại là một con người khác hẳn, đẹp đẽ quá, đáng quý đáng trân trọng.

Cả hai nhân vật đều có nét tương đồng, là những người nhỏ bé, nạn nhân của cuộc sống, nhưng trong họ đều có những vẻ đẹp đáng trân trọng, ngợi ca. Cả hai đều được khắc họa chân thực. Nhưng cũng có khác biệt, vẻ vợ nhặt chủ yếu là hình ảnh của cô con dâu mới. Còn người đàn bà hàng chài được khắc họa chủ yếu thông qua phẩm chất của người mẹ mưu sinh, qua các chi tiết kịch tính, qua nạn bạo lực gia đình.

Cả hai nhà văn đã làm nổi bật lên vẻ đẹp người phụ nữ, họ sống trong hoàn cảnh khác nhau nhưng đều hiện lên vẻ đẹp và một đời sống tâm hồn đáng quý. Từ đó khẳng định tư tưởng nhân đạo và ngòi bút hiện thực sâu sắc của nhà văn.

Bài văn mẫu 2: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài siêu hay

Ai đó đã từng nói “Tác phẩm nghệ thuật chân chính bao giờ cũng là sự tôn vinh con người qua những hình thức nghệ thuật độc đáo”. Phải chăng vì vậy mà ta có thể bắt gặp nhiều nghệ sĩ có phong cách hoàn toàn khác nhau trên cùng một giao lộ của hành trình kiếm tìm và khám phá vẻ đẹp tâm hồn con người. Kim Lân với truyện ngắn “Vợ nhặt” và Nguyễn Minh Châu với tác phẩm “Chiếc thuyền ngoài xa” là một trường hợp như vậy. Nếu như với khả năng viết rất hay về nông thôn và cuộc sống của người dân quê, Kim Lân xây dựng thành công nhân vật người vợ nhặt qua tình huống truyện độc đáo thì với phong cách truyện đậm chất tự sự-triết lí, Nguyễn Minh Châu đã khám phá ra những nghịch lí trong cuộc sống của người đàn bà hàng chài. Qua cả hai tác phẩm, các tác giả đều cho ta thấy được vẻ đẹp khuất lấp của người phụ nữ Việt Nam trong những hoàn cảnh khó khăn.

Có thể nói, trong truyện ngắn "Vợ nhặt", nhân vật người vợ nhặt tuy không phải là nhân vật chính nhưng vẫn là một trong ba nhân vật quan trọng của tác phẩm. Tuy là một con người vô danh nhưng nhà văn đã xây dựng cho nhân vật của mình một cá tính đậm nét. Được khắc họa sống động theo lối đối lập giữa bên trong và bên ngoài, ban đầu và về sau, người vợ nhặt hiện lên với đầy đủ những phẩm chất của con người bình dị trong nạn đói thảm tử từ một cô con gái “ngồi vêu ra ở cửa nhà kho” chao chát, chồn lỏn đến một nàng dâu hiền hậu, đảm đang, đúng mực là một hành trình đầy bất ngờ với bao biến động trong cuộc đời nhân vật. Nhà văn đã chọn được tình huống truyện thật độc đáo để nhân vật tự bộc lộ giá trị của mình.

Ở đâu tác phẩm, những vẻ đẹp của người vợ nhặt bị che khuất bởi những con số không tròn trĩnh: không quê quán, không nghề nghiệp, không cả một cái tên, không nhan sắc, không lòng tự trọng. Cuộc sống đói khổ càng tô đậm sự xấu xí của thị: “áo quần tả tơi như tổ đũa”, người “gầy sọp”, “trên cái khuôn mặt xám xịt chỉ còn thấy hai

con mắt”. Khi nghe tiếng hò của Tràng, thị “lon ton chạy theo” đẩy xe thóc cùng, hôm sau lại “sầm sập chạy đến”, “cong cớn” đứng trước mặt anh ta để đòi “nợ” rồi “cắm đầu ăn liền một chặp bốn bát bánh đúc”. Giữa sự lựa chọn nghiệt ngã: hoặc chết đói để giữ sĩ diện hoặc bỏ lòng tự trọng sang một bên để bám víu lấy sự sống, thị đã chọn cách thứ hai.

Song, qua tiến trình của câu chuyện, con người thực sự của nhân vật người vợ nhặt dần hiện ra dưới ngòi bút truyện tài hoa của Kim Lân. Thị “rón rén, e thẹn, đầu cúi xuống, chân bước dúi vào nhau” khi đi qua xóm ngụ cư, trên đường về nhà Tràng. Ở đây, ta chỉ thấy một cô gái hiền hậu, biết ý tứ và ngượng ngùng một cách thật dễ thương chứ không còn cái “cong cớn” vô duyên lúc trước. Buổi sang sau khi về làm vợ Tràng, thị dậy sớm, quét tước, dọn dẹp, nấu cơm và cư xử, nói năng đúng mực khiến ngay cả Tràng cũng ngạc nhiên vì sự thay đổi ấy. Thị đã trở thành người vợ đảm, người con dâu đảm đang biết lo toan việc nhà. Phải chăng đây mới chính là bản chất tốt đẹp của con người vợ nhặt? Ngay cả trong chi tiết theo không Tràng về làm vợ của thị, nếu xét kỹ, ta sẽ thấy hành động ấy thực chất xuất phát từ khao khát tình yêu, hạnh phúc và tổ ấm gia đình cháy bỏng của những người nông dân bình dị. Tóm lại, với nghệ thuật miêu tả tâm lý nhân vật tinh tế, Kim Lân đã xây dựng thành công nhân vật người vợ nhặt với những vẻ đẹp tâm hồn đáng được trân trọng và ngợi ca.

Bên cạnh người “vợ nhặt”, nhân vật người đàn bà hàng chài trong “CTNX” cũng để lại ấn tượng sâu sắc. Là nhân vật chính, nhân vật này có vai trò vô cùng quan trọng đối với việc thể hiện giá trị tư tưởng của tác phẩm. Nguyễn Minh Châu đã khắc họa nhân vật khá sắc nét bằng bút pháp hiện thực theo lối tương phản giữa bên ngoài và bên trong, giữa thân phận và phẩm chất. Xuất hiện trong tình huống đầy nghịch lý dưới khám phá của nhân vật Phùng, nhân vật người đàn bà hàng chài hiện lên với những vẻ đẹp khuất lấp khiến ta xót xa, lo âu và không khỏi trăn trở.

Xuất hiện trước mắt độc giả, người đàn bà hàng chài hiện lên với ngoại hình xấu xí, thô kệch: thân hình cao lớn, “khuôn mặt mệt mỏi”, “tái ngắt”, “tấm lưng áo bạc phếch, rách rưới”. Cuộc sống của chị là một chuỗi những tháng ngày vừa lao động vất vả, vừa phải chịu đòn roi của chồng: “ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng”. Độc giả có thể thông cảm với hoàn cảnh bất hạnh nhưng rất dễ bất bình với sự nhẫn nhục, cam chịu quá đáng của nhân vật khi im lặng chấp nhận trở thành nạn nhân của bạo lực gia đình.

Nhưng phía sau ngoại hình xấu xí và sự nhẫn nhục ấy là cả một tấm lòng vị tha, độ lượng, đức hi sinh cao cả và sự cứng cỏi, can đảm hiếm có của người phụ nữ. Chị chấp nhận cuộc sống ấy bởi lẽ chị yêu thương các con, sẵn sàng hi sinh tất cả để bảo vệ tổ ấm gia đình. Đối với chị thì “đàn bà ở thuyền phải sống cho con chứ không thể sống cho mình”. Và dù bị đánh đập, hành hạ bao nhiêu thì người đàn bà ấy vẫn cảm thông với những khó khăn của chồng, vẫn cứ chất chiu từng giây phút hạnh phúc trong cuộc sống. Phía sau sự thất học, quê mùa, người đàn bà hàng chài vẫn là người phụ nữ sâu

sắc và thấu hiểu lẽ đời. Lí lẽ của chị là lí lẽ của con người từng trải bao sóng gió, khó khăn, không chỉ khiến chánh án Đẩu, nhiếp ảnh gia Phùng mà còn khiến tất cả chúng ta phải ngạc nhiên, cảm phục.

Có thể thấy, cả hai nhân vật đều là những thân phận nhỏ bé, là nạn nhân của hoàn cảnh nhưng vẫn giữ được những phẩm chất tốt đẹp, lương thiện. Vẻ đẹp ấy, trong những lam lũ của đời thường, trong những khoảnh khắc khó khăn của cuộc sống có thể bị che lấp đi nhưng không bao giờ biến mất. Cả Kim Lân và Nguyễn Minh Châu đều thành công ở điểm này, khi miêu tả nhân vật bằng những chi tiết chân thực vô cùng, vừa làm toát lên số phận đau khổ, cảnh sống khốn cùng của họ, vừa khám phá ra vẻ đẹp khuất lấp bên trong những con người ấy.

Tuy nhiên, giữa hai nhân vật cũng có nhiều điểm khác biệt. Vẻ đẹp của người vợ nhặt được khắc họa qua những phẩm chất của một nàng dâu mới, hiện lên qua các chi tiết đầy dư vị hóm hỉnh trong nạn đói thê thảm. Thị như một luồng gió mới "lạ lùng và tươi mát thổi vào cuộc sống đói khát, tăm tối" của những người dân xóm ngụ cư cũng như gia đình Tràng. Trong khi đó, vẻ đẹp của người đàn bà hàng chài dưới ngòi bút của Nguyễn Minh Châu lại là phẩm chất của người mẹ nặng gánh mưu sinh, hiện lên qua các chi tiết đầy kịch tính trong tình trạng bạo lực gia đình. Nhân vật này không khỏi khiến ta băn khoăn, trăn trở về cách nhìn nhận con người cũng như mối quan hệ giữa nghệ thuật và hiện thực cuộc sống. Sở dĩ có sự khác biệt ấy là do phong cách nghệ thuật và thời điểm sáng tác của hai nhà văn. Vẻ đẹp khuất lấp của người vợ nhặt được đặt trong quá trình phát triển biến đổi từ thấp đến cao, mang cảm hứng lãng mạn, tiêu biểu cho văn học thời kì kháng chiến. Trong khi đó nhân vật người đàn bà hàng chài lại tĩnh tại, bất biến như một hiện thực nhứt nhối đang tồn tại. Nhân vật này thể hiện rõ cảm hứng thế sự - đời tư trong ngòi bút truyện của Nguyễn Minh Châu sau 1975.

Tóm lại, người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài là hai nhân vật được xây dựng rất thành công của Kim Lân và Nguyễn Minh Châu. Tuy có nhiều điểm khác nhau trong phong cách nhưng với tinh thần nhân đạo cao cả, hai nhà văn đều khám phá và nâng niu trân trọng những vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam. Qua hai tác phẩm, các tác giả còn cho chúng ta thêm tin tưởng vào sự bất diệt của những phẩm chất tốt đẹp trong con người dù ở bất cứ hoàn cảnh nào. Với tất cả giá trị nội dung và nghệ thuật ấy, chắc chắn cả hai nhân vật cũng như tên tuổi của Kim Lân và Nguyễn Minh Châu sẽ có sức sống lâu dài trong kho tàng văn học dân tộc.



Bài văn hay 3: So sánh nhân vật người vợ nhật và người đàn bà hàng chài

Kim Lân là nhà văn viết nhiều và viết khá hay về đời sống nông thôn cũng như những người nông dân hiền lành chất phác. Viết về cuộc sống, số phận, cảnh ngộ của những con người trong những năm xảy ra nạn đói năm Ất Dậu, “Vợ nhật” là một tác phẩm tiêu biểu cho những khám phá của nhà văn về vẻ đẹp của người nông dân mà nổi bật là hình ảnh người vợ nhật với khát vọng sống mãnh liệt. Nguyễn Minh Châu là một trong những người mở đường xuất sắc cho công cuộc đổi mới nền văn học Việt Nam sau năm 1975. Tác phẩm “Chiếc thuyền ngoài xa” được kể lại từ điểm nhìn trần thuật của người nghệ sĩ mang tên Phùng – một nghệ sĩ trên hành trình khai phá nghệ thuật đồng thời tác phẩm cũng góp phần thể hiện những khám phá mới mẻ của nhà văn về hiện thực và về con người. Một thành công nổi bật của tác phẩm là những phát hiện về vẻ đẹp của người đàn bà hàng chài.

Xuất hiện trong bối cảnh ngày đói quay quắt, ý chí bám lấy sự sống vẫn rất mạnh mẽ trong nhân vật (bỏ qua ý thức về danh dự, chấp nhận theo không Tràng). Khi trở thành vợ của Tràng, ở chị không còn vẻ “chao chát”, “chồng lớn” mà thay vào đó là sự “hiền hậu đúng mực”, sự “ý tứ” với hành động “ngồi mớm ở mép giường”, “đi ăn nhien và vào miệng”, “miếng cơm nhen bứ, đắng chát”, cách đối xử chân tình với người chồng mới, ý thức tu sửa và dọn dẹp mái ấm gia đình.

Là một người có khao khát chân chính: mơ ước về tổ ấm gia đình, về hạnh phúc.

Nghệ thuật miêu tả nhân vật: đặt nhân vật trong tình huống “nhật được vợ” vừa lạ vừa tội nghiệp, cùng với khả năng phân tích tâm lý sắc sảo, ngòi bút Kim Lân đã đi sâu khơi tìm đằng sau hiện thực khốn khổ là vẻ đẹp tâm hồn của con người.

Đối lập với vẻ ngoài xấu xí, thô kệch là vẻ đẹp tâm hồn trong trẻo và cao khiết.

Mọi sự cam chịu đến nhẫn nhục của nhân vật đều xuất phát từ tình yêu thương con tha thiết, từ trái tim hồn hậu, vị tha của một người mẹ. Chị cũng là một người phụ nữ giàu đức hi sinh. Đặc điểm này cũng xuất phát từ tình mẫu tử, lòng yêu con tha thiết. Không những thế, người đàn bà tưởng như “khép nép”, “sợ sệt” lại là một người thấu hiểu lẽ đời, tình người. Trong khi Phùng và Diêu kết tội gã đàn ông là kẻ độc ác nhất thế gian thì chị lại lí giải những trận đòn kia bằng nỗi khổ vật chất đè nặng lên vai người đàn ông. Qua câu chuyện đời tự kể của chị, Phùng và Đẩu mới dần cảm nhận được lẽ đời và nhân tình thế thái một cách chân thực. Sử dụng biện pháp đối lập (giữa hình thức và tâm hồn), đặt nhân vật trong tình huống nhận thức độc đáo, Nguyễn Minh Châu giúp người đọc khám phá “... ẩn giấu” trong “bề sâu tâm hồn” người đàn bà hàng chài.

Viết về hai người đàn bà trong hai bối cảnh khác nhau nhưng các nhà văn đều dồn tâm sức khai phá vẻ đẹp tiềm ẩn, khó thấy, khuất lấp của người phụ nữ bên cạnh số phận đau khổ, cảnh sống khốn cùng. Người vợ nhặt hay người đàn bà hàng chài đều là những nhân vật không tên tuổi, trở thành những khái quát nghệ thuật đặc sắc. Họ mang những vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam. Khám phá vẻ đẹp của người phụ nữ, cả hai nhà văn đều thể hiện niềm tin vào phẩm chất của con người dù trong hoàn cảnh khốn cùng nhất.

Đặt nhân vật trong bối cảnh nạn đói nên tâm điểm nghệ thuật của Kim Lân là khát vọng sống mãnh liệt, là những căn tích tốt đẹp bấy lâu bị cái đói làm cho chìm khuất. Nguyễn Minh Châu lại xây dựng hình tượng người đàn bà trong bối cảnh xã hội sau năm 1975, khi chiến tranh đã đi qua nhưng cái nghèo, cái lạc hậu vẫn chưa hết, vì vậy nhân vật của ông được khám phá ở vẻ đẹp của nhận thức của sự thấu trải lẽ đời, tình người.

Dàn ý chi tiết: So sánh nhân vật người vợ nhặt và người đàn bà hàng chài

I. Mở bài: Giới thiệu khái quát về hai nhân vật trong hai tác phẩm:

+ Kim Lân là nhà văn chuyên viết về nông thôn và cuộc sống người dân quê, có sở trường về truyện ngắn. Vợ nhặt là truyện ngắn xuất sắc, viết về tình huống “nhặt vợ” độc đáo, qua đó thể hiện niềm tin mãnh liệt vào phẩm chất tốt đẹp của những con người bình dị trong nạn đói thảm.

+ Nguyễn Minh Châu là nhà văn tiêu biểu thời chống Mỹ, cũng là cây bút tiên phong thời đổi mới. Chiếc thuyền ngoài xa là truyện ngắn xuất sắc ở thời kì sau, viết về ẩn khuất mặt của một nghệ sĩ với cuộc sống đầy nghịch lí của một gia đình hàng chài, qua đó thể hiện lòng xót thương, nỗi lo âu đối với con người và những trăn trở về trách nhiệm của người nghệ sĩ.

II. Thân bài:

1. Làm rõ đối tượng thứ nhất: Nhân vật người vợ nhặt:

– Giới thiệu chung: Tuy không miêu tả thật nhiều nhưng nhân vật người vợ nhặt vẫn là một trong ba nhân vật quan trọng của tác phẩm. Nhân vật này được khắc họa sống động, theo lối đối lập giữa bên ngoài và bên trong, ban đầu và về sau.

– Một số vẻ đẹp khuất lấp tiêu biểu:

+ Phía sau tình cảnh trôi dạt, vất vưởng là một lòng ham sống mãnh liệt. (dẫn chứng)

+ Phía sau vẻ nhếch nhác, dơ dáy, lại là một người hiểu biết, ý tứ. (dẫn chứng)

+ Bên trong vẻ chao chát, cong cớn, chông lòn lại là một người phụ nữ hiền hậu, đúng mực, biết lo toan. (dẫn chứng)

2. Làm rõ đối tượng thứ hai: Nhân vật người đàn bà hàng chài

– Giới thiệu chung: Là nhân vật chính, có vai trò quan trọng với việc thể hiện tư tưởng của tác phẩm. Nhân vật này được khắc họa sắc nét, theo lối tương phản giữa bên ngoài và bên trong, giữa thân phận và phẩm chất.

– Một số vẻ đẹp khuất lấp tiêu biểu.

+ Bên trong ngoại hình xấu xí, thô kệch là một tấm lòng nhân hậu, vị tha, độ lượng, giàu đức hi sinh. (dẫn chứng)

+ Phía sau vẻ cam chịu, nhẫn nhục vẫn là một người có khát vọng hạnh phúc, can đảm, cứng cỏi. (dẫn chứng)

+ Phía sau vẻ quê mùa, thất học lại là một người phụ nữ thấu hiểu, sâu sắc lẽ đời. (dẫn chứng)

3. So sánh: Nét tương đồng và khác biệt giữa hai đối tượng trên cả hai bình diện nội dung và hình thức nghệ thuật:

– Tương đồng: Cả hai nhân vật đều là những thân phận bé nhỏ, nạn nhân của hoàn cảnh. Những vẻ đẹp đáng trân trọng của họ đều bị đời sống cơ cực lam lũ làm khuất lấp. Cả hai đều khắc họa bằng những chi tiết chân thực...

– Khác biệt: Vẻ đẹp được thể hiện ở nhân vật người vợ nhặt chủ yếu là phẩm chất của một nàng dâu mới, hiện lên qua các chi tiết đầy dư vị hóm hỉnh, trong nạn đói thê thảm. Vẻ đẹp được khắc sâu ở nhân vật người đàn bà hàng chài là những phẩm chất của một

người mẹ nặng gánh mưu sinh, hiện lên qua các chi tiết đầy kịch tính, trong tình trạng bạo lực gia đình...

4. Lí giải sự khác biệt:

+ Về đẹp khuất lấp của người vợ nhặt được đặt trong quá trình phát triển, biến đổi từ thấp đến cao (cảm hứng lãng mạn), trong khi đó người đàn bà hàng chài lại tĩnh tại, bất biến như một hiện thực nhứt nhối đang tồn tại (cảm hứng thực sự – đời tư trong khuynh hướng nhận thức lại)

+ Sự khác biệt giữa con người giai cấp (Vợ nhặt) với quan niệm con người đa dạng phức tạp (Chiếc thuyền ngoài xa) đã tạo ra sự khác biệt này.

III. Kết bài:

– Khái quát những nét giống và khác nhau tiêu biểu và nêu những cảm nghĩ của bản thân.